

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

PHIẾU ĐIỀU TRA KHẢO SÁT BỔ SUNG
Dự án “Xây dựng, hoàn thiện Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường (Giai đoạn I)”
(Điều tra khảo sát tại các đơn vị trực thuộc Bộ TN&MT)

1. Đơn vị được khảo sát

Cục Biến đổi khí hậu

2. Địa chỉ:

3. Số điện thoại:**Số Fax**.....

4. Các cán bộ cung cấp thông tin khảo sát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Bộ phận	Liên hệ (Email, điện thoại)
1				
2				

5. Các cán bộ đi khảo sát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Bộ phận	Liên hệ (Email, điện thoại)
1				
2				

NỘI DUNG KHẢO SÁT

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Phiếu Điều tra khảo sát bổ sung)

Cán bộ thực hiện khảo sát
(ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ đơn vị được khảo sát
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện
Tổ chức, đơn vị thực hiện khảo sát

Đại diện
Tổ chức, đơn vị được khảo sát

I. Các văn bản, tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định kỹ thuật về cơ sở dữ liệu, mô hình cơ sở dữ liệu

a) Hiện nay, Quý đơn vị có áp dụng các văn bản quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định kỹ thuật liên quan về các bộ dữ liệu, chuẩn dữ liệu/cơ sở dữ liệu/về mô hình cấu trúc và nội dung cơ sở dữ liệu trong hoạt động xây dựng, vận hành, cập nhật, quản lý, cung cấp, sử dụng cơ sở dữ liệu về biến đổi khí hậu

Có Không

- Nếu “Có”, đề nghị Quý đơn vị liệt kê cung cấp thông tin văn bản, tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định kỹ thuật, cụ thể như sau:

STT	Tên, số, ngày tháng năm, cơ quan ban hành	Mô tả (phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng)
1.		
2.		
3.	...	

- Nếu “Không”, đề nghị Quý đơn vị cung cấp tài liệu thiết kế cơ sở dữ liệu (hoặc file XML) của các hệ thống cơ sở dữ liệu về biến đổi khí hậu do Quý đơn vị đã và đang xây dựng, vận hành.

b) Đề nghị Quý đơn vị đề xuất xây dựng (hoặc sửa đổi, bổ sung), hoàn thiện văn bản quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định kỹ thuật về mô hình cấu trúc và nội dung cơ sở dữ liệu biến đổi khí hậu đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, phục vụ tiến hành các giải pháp thích ứng với tác động của biến đổi khí hậu và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, bảo đảm an toàn tính mạng người dân và tài sản, nhằm mục tiêu phát triển bền vững; tăng cường năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu của con người và các hệ thống tự nhiên, phát triển nền kinh tế các-bon thấp nhằm bảo vệ, nâng cao chất lượng cuộc sống, bảo đảm an ninh và phát triển bền vững quốc gia và cùng cộng đồng quốc tế bảo vệ hệ thống khí hậu trái đất, ...:

(i) Căn cứ đề xuất:

(Liệt kê các văn bản quy phạm pháp luật, quy định chuyên ngành liên quan:

- Luật Khí tượng thủy văn năm 2015;

- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

- Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;

- Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

- Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn;

- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Nghị định thư Kyoto;

- Thông tư số 73/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành tài nguyên và môi trường;

- Thông tư số 20/2018/TT-BTNMT ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chế độ báo cáo thống kê ngành tài nguyên và môi trường;

- Thông tư số 29/2019/TT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chế độ báo cáo định kỳ hàng năm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- ...)

(ii) Nội dung đề xuất:

STT	Nhóm dữ liệu	Danh mục dữ liệu	Mô tả thông tin dữ liệu	Ghi chú
1.	Điểm quan trắc, giám sát biến đổi khí hậu			
2.	Trạm quan trắc, giám sát biến đổi khí hậu			
3.	Yếu tố quan trắc, giám sát biến đổi khí hậu			
4.	Công trình biến đổi khí hậu			
5.	Phương pháp đo đạc giảm nhẹ phát thải khí nhà kính			
6.	Các chất làm suy giảm tầng ô-dôn			
7.	Các chất gây hiệu ứng nhà kính			
8.	Cơ sở phát thải khí nhà kính			
9.	Phương pháp kiểm kê khí nhà kính			
10.	Hệ số phát thải khí nhà kính			
11.	Hạn ngạch phát thải khí nhà kính			
12.	Lĩnh vực giảm nhẹ phát thải khí nhà kính			
13.	Phương pháp luận kiểm kê khí nhà kính			
14.	Khí nhà kính cắt giảm theo Nghị định thư Kyoto			

15.	<i>Kịch bản biến đổi khí hậu</i>			
16.	<i>Báo cáo về biến đổi khí hậu</i>			
...				

II. Quy định về danh mục dữ liệu dùng chung thuộc phạm vi quản lý

Hiện nay, Quý đơn vị có văn bản quy định về danh mục/mã dùng chung hoặc hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu quản lý danh mục/mã dùng chung lĩnh vực biến đổi khí hậu:

Có Không

- Nếu “Có”, đề nghị Quý đơn vị cung cấp thông tin danh mục/mã dùng chung lĩnh vực biến đổi khí hậu, cụ thể như sau:

STT	Tên danh mục/mã dùng chung	Văn bản quy định/ Hệ thống thông tin	Dạng điện tử dùng để quản lý, khai thác nếu có (.doc, .xls...)
I	Theo quy định tại các văn bản		
1.	<i>Danh mục trạm/điểm quan trắc, giám sát biến đổi khí hậu</i>	<i>Luật Khí tượng thủy văn năm 2015; Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 12/01/2016;</i>	<i>.doc, .pdf, ...</i>
2.	<i>Danh mục các yếu tố quan trắc, giám sát biến đổi khí hậu</i>		<i>.doc, .pdf, ...</i>
3.	<i>Danh mục tần suất quan trắc, giám sát biến đổi khí hậu</i>		<i>.doc, .pdf, ...</i>
4.	<i>Danh mục loại công trình biến đổi khí hậu</i>	<i>Điều 6 Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016</i>	<i>.doc, .pdf, ...</i>
5.	<i>Danh mục phương pháp đo đạc giảm nhẹ phát thải khí nhà kính</i>	<i>Nghị định số 06/2022/NĐ-CP</i>	<i>.doc, .pdf, ...</i>
6.	<i>Danh mục chỉ số đo đạc giảm nhẹ phát thải khí nhà kính</i>		<i>.doc, .pdf, ...</i>
7.	<i>Danh mục lĩnh vực phát thải khí nhà kính</i>	<i>Điều 91 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Điểm d khoản 5 Điều 151 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022;</i>	<i>.doc, .pdf, ...</i>
8.	<i>Danh mục cơ sở phát thải khí nhà kính phải kiểm kê khí nhà kính</i>		<i>.doc, .pdf, ...</i>
9.	<i>Danh mục loại cơ sở phát thải khí nhà kính</i>	<i>Điều 6 Nghị định số 06/2022/NĐ-CP</i>	<i>.doc, .pdf, ...</i>
10.	<i>Danh mục các chất làm suy giảm tầng ô-dôn</i>	<i>Khoản 3 Điều 92 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Điểm g khoản 5 Điều 151 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày</i>	<i>.doc, .pdf, ...</i>
11.	<i>Danh mục các chất gây hiệu ứng nhà kính</i>		<i>.doc, .pdf, ...</i>

		10/01/2022;	
12.	Danh mục loại báo cáo		.doc,.pdf,...
13.	Danh mục loại phương pháp luận		.doc,.pdf,...
14.	Danh mục phương pháp kiểm kê khí nhà kính		.doc,.pdf,...
15.	Danh mục hệ số phát thải khí nhà kính		.doc,.pdf,...
16.	Danh mục hạn ngạch phát thải khí nhà kính		.doc,.pdf,...
17.	Danh mục phương pháp luận thực hiện chương trình, dự án theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các bon		.doc,.pdf,...
18.	Danh mục chương trình, dự án tham gia cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các bon		.doc,.pdf,...
19.	Danh mục lĩnh vực giảm nhẹ phát thải khí nhà kính	Nghị định số 06/2022/NĐ-CP	.doc,.pdf,...
20.	Danh mục phương pháp luận kiểm kê khí nhà kính		.doc,.pdf,...
21.	Danh mục quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về biến đổi khí hậu		.doc,.pdf,...
22.	Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về biến đổi khí hậu		.doc,.pdf,...
23.	Danh mục khí nhà kính cắt giảm theo Nghị định thư Kyoto	Việt Nam đã ký Nghị định thư Kyoto ngày 3/12/1998 và phê chuẩn ngày 25/9/2002.	.doc,.pdf,...
24.	Danh mục kịch bản biến đổi khí hậu các thời kỳ	Luật Khí tượng thủy văn năm 2015;	.doc,.pdf,...
25.	Danh mục loại thiên tai do biến đổi khí hậu		.doc,.pdf,...
26.	Danh mục báo cáo kết quả đánh giá khí hậu quốc gia	Điều 95 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;	.doc,.pdf,...
27.	Danh mục báo cáo về ứng phó với biến đổi khí hậu (cấp quốc gia, bộ, ngành, địa phương)	Điểm h khoản 9 Điều 152 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022;	.doc,.pdf,...
28.	Danh mục báo cáo kiểm kê khí nhà kính (cấp quốc gia, bộ, ngành, lĩnh vực, địa phương)	Nghị định số 06/2022/NĐ-CP; Khoản 4 Điều 91 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;	.doc,.pdf,...

29.	<i>Danh mục báo cáo minh bạch về biến đổi khí hậu và bảo vệ tầng ô-dôn (cấp quốc gia, bộ, ngành, lĩnh vực, địa phương)</i>	<i>Khoản 1 Điều 96 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
30.	<i>Danh mục báo cáo hoạt động giảm nhẹ phát thải khí nhà kính (cấp quốc gia, ngành, lĩnh vực, cơ sở)</i>	<i>Nghị định số 06/2022/NĐ-CP; Khoản 9 Điều 166 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
31.	<i>Danh mục hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu</i>	<i>Khoản 6 Điều 164 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
32.	<i>Danh mục kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cấp lĩnh vực</i>	<i>Nghị định số 06/2022/NĐ-CP</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
33.	<i>Danh mục giấy phép biến đổi khí hậu</i>	<i>Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
34.	<i>Danh mục thủ tục hành chính</i>	<i>Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;...</i>	<i>.doc,.pdf, ...</i>
35.	<i>Danh mục quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về biến đổi khí hậu</i>		<i>doc,.pdf, ...</i>
36.	<i>Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về biến đổi khí hậu</i>		<i>doc,.pdf, ...</i>
37.			
II Các hệ thống thông tin			
1.	<i>Danh mục dịch vụ công trực tuyến</i>	<i>Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp Bộ, cấp tỉnh.</i>	
2.	<i>Danh mục thủ tục hành chính</i>	<i>Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.</i>	
3.	<i>Danh mục cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính</i>	<i>Cơ sở dữ liệu phát thải khí nhà kính</i>	
...			

Đề nghị Quý đơn vị đề xuất nội dung xây dựng, hoàn thiện quy định danh mục dữ liệu dùng chung thuộc lĩnh vực biến đổi khí hậu:

(i) Căn cứ đề xuất:

(*Liệt kê các văn bản quy phạm pháp luật, quy định chuyên ngành hiện hành liên quan:*

- *Luật Khí tượng thủy văn năm 2015;*

- *Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;*

- Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;

- Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

- Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn;

- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Thông tư số 73/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành tài nguyên và môi trường;

- Thông tư số 20/2018/TT-BTNMT ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chế độ báo cáo thống kê ngành tài nguyên và môi trường;

- Thông tư số 29/2019/TT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chế độ báo cáo định kỳ hàng năm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- ...;)

(ii) Nội dung đề xuất:

STT	Danh mục dữ liệu dùng chung	Mô tả nội dung	Ghi chú
1.	Danh mục trạm/điểm quan trắc, giám sát biến đổi khí hậu		
2.	Danh mục các yếu tố quan trắc, giám sát biến đổi khí hậu		
3.	Danh mục tần suất quan trắc, giám sát biến đổi khí hậu		
4.	Danh mục loại công trình biến đổi khí hậu		
5.	Danh mục phương pháp đo đạc giảm nhẹ phát thải khí nhà kính		
6.	Danh mục chỉ số đo đạc giảm nhẹ phát thải khí nhà kính		
7.	Danh mục lĩnh vực phát thải khí nhà kính		
8.	Danh mục cơ sở phát thải khí nhà kính phải kiểm kê khí nhà kính		
9.	Danh mục loại cơ sở phát thải khí nhà kính		
10.	Danh mục các chất làm suy giảm tầng ô-dôn		
11.	Danh mục các chất gây hiệu ứng nhà kính		
12.	Danh mục loại báo cáo		
13.	Danh mục loại phương pháp		

	<i>luận</i>		
14.	<i>Danh mục phương pháp kiểm kê khí nhà kính</i>		
15.	<i>Danh mục hệ số phát thải khí nhà kính</i>		
16.	<i>Danh mục hạn ngạch phát thải khí nhà kính</i>		
17.	<i>Danh mục phương pháp luận thực hiện chương trình, dự án theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các bon</i>		
18.	<i>Danh mục chương trình, dự án tham gia cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các bon</i>		
19.	<i>Danh mục lĩnh vực giảm nhẹ phát thải khí nhà kính</i>		
20.	<i>Danh mục phương pháp luận kiểm kê khí nhà kính</i>		
21.	<i>Danh mục quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về biến đổi khí hậu</i>		
22.	<i>Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về biến đổi khí hậu</i>		
23.	<i>Danh mục khí nhà kính cắt giảm theo Nghị định thư Kyoto</i>		
24.	<i>Danh mục kịch bản biến đổi khí hậu các thời kỳ</i>		
25.	<i>Danh mục loại thiên tai do biến đổi khí hậu</i>		
26.	<i>Danh mục báo cáo kết quả đánh giá khí hậu quốc gia</i>		
27.	<i>Danh mục báo cáo về ứng phó với biến đổi khí hậu (cấp quốc gia, bộ, ngành, địa phương)</i>		
28.	<i>Danh mục báo cáo kiểm kê khí nhà kính (cấp quốc gia, bộ, ngành, lĩnh vực, địa phương)</i>		
29.	<i>Danh mục báo cáo minh bạch về biến đổi khí hậu và bảo vệ tầng ô-dôn (cấp quốc gia, bộ, ngành, lĩnh vực, địa phương)</i>		
30.	<i>Danh mục báo cáo hoạt động giảm nhẹ phát thải khí nhà kính (cấp quốc gia, ngành, lĩnh vực, cơ sở)</i>		
31.	<i>Danh mục hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu</i>		
32.	<i>Danh mục kế hoạch giảm nhẹ</i>		

	<i>phát thải khí nhà kính cấp lĩnh vực</i>		
33.	<i>Danh mục cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính</i>		
34.	<i>Danh mục thủ tục hành chính</i>		
35.	<i>Danh mục giấy phép biến đổi khí hậu</i>		
36.	<i>Danh mục dịch vụ công trực tuyến</i>		
37.	...		

III. Quy định về danh mục dữ liệu mở thuộc phạm vi quản lý

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước quy định về “Dữ liệu mở của cơ quan nhà nước: là dữ liệu được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố rộng rãi cho cơ quan, tổ chức, cá nhân tự do sử dụng, tái sử dụng, chia sẻ” (tại khoản 4 Điều 3), về “Nguyên tắc cung cấp dữ liệu mở” (tại khoản 1 Điều 17¹) và một số yêu cầu trong việc công bố dữ liệu mở (tại khoản 1, 2 Điều 20²).

Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật, quy định tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định kỹ thuật chuyên ngành liên quan (*liệt kê*):

- Luật Khí tượng thủy văn năm 2015;
- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;
- Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;
- Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;
- Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định giám nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn;
- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

¹ 1. Hoạt động cung cấp dữ liệu mở của cơ quan nhà nước theo các nguyên tắc sau:

- a) Dữ liệu mở phải toàn vẹn và phản ánh đầy đủ nội dung thông tin cơ quan nhà nước cung cấp;
- b) Dữ liệu mở được cung cấp là dữ liệu được cập nhật mới nhất;
- c) Dữ liệu mở phải có khả năng truy cập sử dụng được trên môi trường mạng;
- d) Dữ liệu mở phải đảm bảo khả năng thiết bị số có thể gửi, nhận, lưu trữ và xử lý được;
- đ) Tổ chức, cá nhân được tự do truy cập sử dụng dữ liệu mở, không yêu cầu khai báo định danh khi khai thác, sử dụng dữ liệu mở;
- e) Dữ liệu mở ở định dạng mở;
- g) Sử dụng dữ liệu mở là miễn phí;
- h) Ưu tiên cung cấp dữ liệu mở đối với dữ liệu mà người dân, doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng cao.

² 1. Không tiết lộ thông tin cá nhân; đánh giá và hạn chế nguy cơ, rủi ro tiết lộ thông tin cá nhân khi kết hợp với các thông tin khác.

2. Bảo đảm an toàn, an ninh khi sử dụng dữ liệu mở bao gồm cả rủi ro do dữ liệu mở gây ra hoặc rủi ro khi dữ liệu mở kết hợp với dữ liệu khác gây ra.

- Thông tư số 73/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành tài nguyên và môi trường;

- Thông tư số 20/2018/TT-BTNMT ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chế độ báo cáo thống kê ngành tài nguyên và môi trường;

- Thông tư số 29/2019/TT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chế độ báo cáo định kỳ hàng năm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- ...;

Đề nghị Quý đơn vị đề xuất danh mục dữ liệu mở lĩnh vực biến đổi khí hậu:

STT	Danh mục dữ liệu mở	Nội dung thông tin dữ liệu	Dự kiến thời gian, tần suất cung cấp	Ghi chú
1.	Dữ liệu báo cáo minh bạch về biến đổi khí hậu và bảo vệ tầng ô-dôn	Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã định danh, tên, kỳ báo cáo, nội dung triển khai thực hiện cam kết quốc tế về biến đổi khí hậu và bảo vệ tầng ô-dôn theo quy định của điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, ...	Tháng 12/2024 02 năm	Theo Điều 96 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.
2.	Dữ liệu về danh mục lĩnh vực phát thải khí nhà kính	Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã định danh, tên lĩnh vực, mã khí thải/chất gây hiệu ứng nhà kính, ...	Tháng 01/2024 02 năm	Theo khoản 3, 4 Điều 91 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.
3.	Dữ liệu về danh mục cơ sở phát thải khí nhà kính phải kiểm kê khí nhà kính	Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã định danh, tên cơ sở, mã khí thải/chất gây hiệu ứng nhà kính, mã lĩnh vực phát thải khí nhà kính, ...	Tháng 01/2024 02 năm	
4.	Dữ liệu về danh mục các chất làm suy giảm tầng ô-dôn	Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã định danh, tên, ký hiệu chất làm suy giảm tầng ô-dôn, ...	Tháng 01/2024 Hàng năm	
5.	Dữ liệu về danh mục các chất gây hiệu ứng nhà kính	Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã định danh, tên, ký hiệu chất gây hiệu ứng nhà kính, ...	Tháng 01/2024 Hàng năm	
6.	Dữ liệu về mức sản xuất và tiêu thụ cơ sở các chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát	Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã định danh, tên, ký hiệu, mức sản xuất trung bình, mức tiêu thụ trung bình các chất gây hiệu ứng nhà kính, ...	Tháng 12/2023 Hàng năm	Theo khoản 2, 5 Điều 23 Nghị định số 06/2022/NĐ-CP

7.	<i>Dữ liệu về tiêu chuẩn kỹ thuật về biến đổi khí hậu và bảo vệ tầng ô-dôn</i>	<i>Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã, số hiệu và tên TCVN, ...</i>	<i>Tháng 12/2023 Hàng năm</i>	
8.	<i>Dữ liệu về danh mục kết quả cấp Thư xác nhận Tài liệu ý tưởng dự án (PIN) theo Cơ chế phát triển sạch (CDM)</i>	<i>Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã định danh, số/ký hiệu, ngày ban hành, cơ quan ban hành Thư xác nhận; tên, mã số danh nghiệp chủ dự án PIN, tên dự án; các văn bản quy định khi xây dựng Văn kiện thiết kế dự án PDD; file chụp văn bản gốc của Thư xác nhận, ...</i>	<i>Tháng 12/2023 Hàng năm</i>	
9.	<i>Dữ liệu về danh mục văn bản công nhận Bên thứ ba (TPE) của dự án JCM</i>	<i>Dữ liệu cung cấp thông tin về: ...</i>		
10.	<i>Dữ liệu về danh mục tự nguyện rút công nhận Bên thứ ba (TPE)</i>	<i>Dữ liệu cung cấp thông tin về: ...</i>		
11.	<i>Dữ liệu về danh mục phê duyệt phương pháp luận/phê duyệt phương pháp luận sửa đổi, bổ sung</i>	<i>Dữ liệu cung cấp thông tin về: ...</i>		
12.	<i>Dữ liệu về danh mục đăng ký, phê duyệt dự án JCM</i>	<i>Dữ liệu cung cấp thông tin về: ...</i>		
13.	<i>Dữ liệu về danh mục Thư phê duyệt Tài liệu thiết kế dự án (PDD) sửa đổi, bổ sung</i>	<i>Dữ liệu cung cấp thông tin về: ...</i>		
14.	<i>Dữ liệu về danh mục hủy đăng ký hoặc thôi không tham gia dự án JCM</i>	<i>Dữ liệu cung cấp thông tin về: ...</i>		
15.	<i>Dữ liệu về danh mục cấp tín chỉ cho dự án JCM</i>	<i>Dữ liệu cung cấp thông tin về: ...</i>		
16.	<i>Dữ liệu về danh mục hủy yêu cầu cấp tín chỉ cho dự án JCM</i>	<i>Dữ liệu cung cấp thông tin về: ...</i>		
17.	<i>Dữ liệu về giấy xác nhận tín chỉ các-bon, hạn ngạch phát thải</i>	<i>Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã định danh, tên, số/ký hiệu, ngày ban hành, cơ</i>		

	<i>khí nhà kính được giao dịch</i>	<i>quan ban hành văn bản xác nhận; tên, mã số danh nghiệp đề nghị xác nhận; tên chương trình/dự án, tên cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon áp dụng cho chương trình/dự án, tên lĩnh vực hoạt động của chương trình/dự án, giai đoạn nhận tín chỉ các-bon của chương trình/dự án (từ tháng/năm đến tháng/năm), lượng tín chỉ các-bon (hoặc hạn ngạch phát thải khí nhà kính) được xác nhận để giao dịch, file chụp văn bản gốc của giấy xác nhận,...</i>		
18.	<i>Dữ liệu về văn bản chấp thuận chương trình, dự án theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon</i>	<i>Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã định danh, tên, số/ký hiệu, ngày ban hành, cơ quan ban hành văn bản chấp thuận; tên, mã số, địa chỉ, liên lạc (số điện thoại, fax, email) của doanh nghiệp đề nghị chấp thuận; tên chương trình/dự án đăng ký theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon, file chụp văn bản chấp thuận gốc,...</i>		
19.	<i>Dữ liệu về thông báo phân bổ hạn ngạch sản xuất, nhập khẩu các chất được kiểm soát</i>	<i>Dữ liệu cung cấp thông tin về: tên, mã số danh nghiệp, đăng ký kinh doanh (số, ký hiệu giấy phép đăng ký kinh doanh, hoạt động hoặc quyết định thành lập, ngày cấp, nơi cấp), tên người đại diện (theo pháp luật, liên lạc của tổ chức), địa chỉ, liên lạc (số điện thoại, fax, email) của tổ chức được phân bổ hạn ngạch sản xuất, nhập khẩu; kèm theo thông tin danh mục các chất được phân bổ hạn ngạch sản xuất/nhập khẩu hàng năm của tổ chức: tên chất, mã HS, khối lượng</i>		

		(kg), khối lượng (tấn ODP), khối lượng (tấn CO ₂ tđ), file chụp văn bản gốc thông báo về việc phân bổ hạn ngạch, ...		
20.	Dữ liệu về thông báo điều chỉnh, bổ sung hạn ngạch sản xuất, nhập khẩu các chất được kiểm soát	Dữ liệu cung cấp thông tin về: tên, đăng ký kinh doanh (số, ký hiệu giấy phép đăng ký kinh doanh, hoạt động hoặc quyết định thành lập, ngày cấp, nơi cấp), tên và chức vụ người đại diện (theo pháp luật, liên lạc của tổ chức), địa chỉ, liên lạc (số điện thoại, fax, email) của tổ chức được điều chỉnh, bổ sung hạn ngạch sản xuất, nhập khẩu; kèm theo thông tin danh mục các chất được điều chỉnh, bổ sung hạn ngạch sản xuất/nhập khẩu hàng năm của tổ chức: tên chất, mã HS, khối lượng (kg), khối lượng (tấn ODP), khối lượng (tấn CO ₂ tđ), file chụp văn bản gốc thông báo về việc điều chỉnh, bổ sung hạn ngạch, ...		
21.	...			

IV. Quy định về danh mục dữ liệu chủ thuộc phạm vi quản lý

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước quy định về “Dữ liệu chủ (master data): là dữ liệu chứa thông tin cơ bản nhất để định danh và mô tả các đối tượng thực thể nghiệp vụ cốt lõi và độc lập” (tại khoản 9 Điều 3) và “... làm cơ sở để tham chiếu, đồng bộ giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia, của bộ ngành, địa phương” (tại điểm d khoản 3 Điều 12) đồng thời đáp ứng các yêu cầu sau:

- Dữ liệu chủ thuộc phạm vi quản lý nhà nước và là nguồn dữ liệu xây dựng, cập nhật vào cơ sở dữ liệu biến đổi khí hậu quốc gia;
- Được cập nhật, khai thác và sử dụng trên phạm vi toàn quốc.

Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật, quy định tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định kỹ thuật chuyên ngành liên quan (liệt kê):

- Luật Khí tượng thủy văn năm 2015;
- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

- Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;

- Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

- Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn;

- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Thông tư số 73/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành tài nguyên và môi trường;

- Thông tư số 20/2018/TT-BTNMT ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chế độ báo cáo thống kê ngành tài nguyên và môi trường;

- Thông tư số 29/2019/TT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chế độ báo cáo định kỳ hàng năm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- ...;

Đề nghị Quý đơn vị đề xuất danh mục dữ liệu chủ lĩnh vực biến đổi khí hậu:

STT	Danh mục dữ liệu chủ	Nội dung thông tin dữ liệu	Ghi chú
1.	Chương trình, dự án (dự án)	Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã định danh; tên dự án; địa chỉ; chủ dự án/cơ sở; giấy xác nhận tín chỉ các-bon, hạn ngạch phát thải khí nhà kính được giao dịch; văn bản chấp thuận chương trình, dự án theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon; loại lĩnh vực giảm nhẹ phát thải khí nhà kính; kết quả đo đạc giảm nhẹ phát thải khí nhà kính; ...	
2.	Cơ sở phát thải khí nhà kính phải kiểm kê khí nhà kính	Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã định danh, tên cơ sở, mã khí thải/chất gây hiệu ứng nhà kính, mã lĩnh vực phát thải khí nhà kính, ...	
3.	Chủ cơ sở (dự án, cơ sở phát thải khí nhà kính)	Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã định danh, tên tổ chức/cá nhân, địa chỉ hoạt động (theo đăng ký), người đại diện theo pháp luật, liên lạc (điện thoại, email, fax của chủ cơ sở), đăng ký kinh doanh (Số giấy, ngày	

		<i>cấp, nơi cấp, ngày cấp lần đầu, lần cấp), ...</i>	
4.	<i>Đơn vị thẩm định giám nhẹ phát thải khí nhà kính</i>	<i>Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã định danh, tên, địa chỉ hoạt động, liên lạc (điện thoại, email, fax), đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đủ điều kiện và tiêu chuẩn thẩm định của tổ chức, lĩnh vực, phạm vi được thẩm định, tình trạng hoạt động, ...</i>	
5.	<i>Giấy xác nhận tín chỉ các-bon, hạn ngạch phát thải khí nhà kính được giao dịch</i>	<i>Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã định danh, tên, số/ký hiệu, ngày ban hành, cơ quan ban hành văn bản xác nhận; tên, mã số danh nghiệp đề nghị xác nhận; tên chương trình/dự án, tên cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon áp dụng cho chương trình/dự án, tên lĩnh vực hoạt động của chương trình/dự án, giai đoạn nhận tín chỉ các-bon của chương trình/dự án (từ tháng/năm đến tháng/năm), lượng tín chỉ các-bon (hoặc hạn ngạch phát thải khí nhà kính) được xác nhận để giao dịch, file chụp văn bản gốc của giấy xác nhận, ...</i>	
6.	<i>Văn bản chấp thuận chương trình, dự án theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon</i>	<i>Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã định danh, tên, số/ký hiệu, ngày ban hành, cơ quan ban hành văn bản chấp thuận; tên, mã số, địa chỉ, liên lạc (số điện thoại, fax, email) của doanh nghiệp đề nghị chấp thuận; tên chương trình/dự án đăng ký theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon, file chụp văn bản chấp thuận gốc, ...</i>	
7.	<i>Thông báo phân bổ hạn ngạch sản xuất, nhập khẩu các chất được kiểm soát</i>	<i>Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã định danh, tên, mã số danh nghiệp, đăng ký</i>	

		<p>kinh doanh (số, ký hiệu giấy phép đăng ký kinh doanh, hoạt động hoặc quyết định thành lập, ngày cấp, nơi cấp), tên người đại diện (theo pháp luật, liên lạc của tổ chức), địa chỉ, liên lạc (số điện thoại, fax, email) của tổ chức được phân bổ hạn ngạch sản xuất, nhập khẩu; kèm theo thông tin danh mục các chất được phân bổ hạn ngạch sản xuất/nhập khẩu hàng năm của tổ chức: tên chất, mã HS, khối lượng (kg), khối lượng (tấn ODP), khối lượng (tấn CO₂tđ), file chụp văn bản gốc thông báo về việc phân bổ hạn ngạch,...</p>	
8.	<p>Thông báo điều chỉnh, bổ sung hạn ngạch sản xuất, nhập khẩu các chất được kiểm soát</p>	<p>Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã định danh, tên, đăng ký kinh doanh (số, ký hiệu giấy phép đăng ký kinh doanh, hoạt động hoặc quyết định thành lập, ngày cấp, nơi cấp), tên và chức vụ người đại diện (theo pháp luật, liên lạc của tổ chức), địa chỉ, liên lạc (số điện thoại, fax, email) của tổ chức được điều chỉnh, bổ sung hạn ngạch sản xuất, nhập khẩu; kèm theo thông tin danh mục các chất được điều chỉnh, bổ sung hạn ngạch sản xuất/nhập khẩu hàng năm của tổ chức: tên chất, mã HS, khối lượng (kg), khối lượng (tấn ODP), khối lượng (tấn CO₂tđ), file chụp văn bản gốc thông báo về việc điều chỉnh, bổ sung hạn ngạch,...</p>	
9.	<p>Trạm/điểm quan trắc, giám sát biến đổi khí hậu</p>	<p>Dữ liệu cung cấp thông tin về: mã định danh, tên điểm/trạm, mô tả vị trí, tọa độ địa lý, địa chỉ, loại lĩnh</p>	

		<i>vực quan trắc, loại khu vực quan trắc, phương pháp quan trắc/đo đạc, kế hoạch quan trắc, yếu tố quan trắc/đo đạc, kết quả quan trắc/đo đạc, ...</i>	
10.			

V. Quy định về thu thập, thu nhận, quản lý, công bố, cung cấp, chia sẻ, khai thác sử dụng thông tin dữ liệu

Hiện nay, Quý đơn vị có áp dụng các văn bản quy định, hướng dẫn kỹ thuật trong việc thu thập, thu nhận, quản lý, công bố, cung cấp, chia sẻ, khai thác sử dụng thông tin dữ liệu tài nguyên và môi trường, dữ liệu về biến đổi khí hậu

Có Không

- Nếu “Có”, đề nghị Quý đơn vị cung cấp thông tin văn bản quy định, hướng dẫn kỹ thuật liên quan, cụ thể như sau:

STT	Tên, số, ngày tháng năm, cơ quan ban hành	Mô tả (phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng)
1.		
2.		
3.		

Đề nghị Quý đơn vị đề xuất những nội dung cần xây dựng, hoàn thiện quy định, hướng dẫn kỹ thuật về thu thập, thu nhận, quản lý, công bố, cung cấp, chia sẻ, khai thác sử dụng dữ liệu tài nguyên và môi trường, dữ liệu về biến đổi khí hậu:

Thu thập, thu nhận, cập nhật, lưu trữ thông tin, dữ liệu (nguyên tắc, yêu cầu thu thập, thu nhận, cập nhật, lưu trữ, sao lưu; thông tin, dữ liệu và tần suất, thời gian thu thập, thu nhận, cập nhật; thời hạn lưu trữ, sao lưu; hình thức/phương thức thu thập, thu nhận, cập nhật, lưu trữ, sao lưu; hạ tầng phục vụ thu thập, thu nhận, cập nhật, lưu trữ, duy trì dữ liệu; kiểm tra, đánh giá việc thu thập, thu nhận, cập nhật, lưu trữ, duy trì dữ liệu; trách nhiệm thu thập, thu nhận, cập nhật, lưu trữ, duy trì dữ liệu; ...);

Kết nối, chia sẻ dữ liệu (nguyên tắc kết nối, chia sẻ dữ liệu; mô hình kết nối, chia sẻ; chuẩn kết nối, chia sẻ dữ liệu; phương thức và các dịch vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu; cấu trúc dữ liệu trao đổi của dữ liệu được chia sẻ; chia sẻ dữ liệu theo hình thức mặc định, chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù; hạ tầng phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu; bảo đảm an toàn thông tin, kiểm tra, giám sát, đánh giá và giải quyết vướng mắc trong quá trình thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu; quyền và trách nhiệm trong quá trình kết nối, chia sẻ; ...);

Công bố, cung cấp, khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu (nguyên tắc, yêu cầu công bố, cung cấp, khai thác và sử dụng; hình thức/phương thức, cách thức công bố, cung cấp, khai thác và sử dụng; công bố, cung cấp dữ liệu mở; đối tượng, phạm vi khai thác sử dụng; thời hạn khai thác, sử dụng dữ liệu; quyền và trách nhiệm trong công bố, cung cấp, khai thác và sử dụng thông tin dữ liệu; ...);

Nội dung đề xuất khác (nếu có):

VI. Quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo đảm bảo mật, an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống cơ sở dữ liệu

Hiện nay, Quý đơn vị có ban hành/áp dụng các văn bản quy định, hướng dẫn kỹ thuật trong việc quản lý, vận hành, khai thác và bảo đảm bảo mật, an toàn, an ninh thông tin hệ thống cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường, cơ sở dữ liệu về biến đổi khí hậu

Có Không

- Nếu “Có”, đề nghị Quý đơn vị cung cấp thông tin văn bản quy định, hướng dẫn kỹ thuật, cụ thể như sau:

STT	Tên, số, ngày tháng năm, cơ quan ban hành	Mô tả (phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng)
1.		
2.		
3.		

Đề nghị Quý đơn vị đề xuất những nội dung cần xây dựng, hoàn thiện quy định, hướng dẫn kỹ thuật về quản lý, vận hành, khai thác và bảo đảm bảo mật, an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường, cơ sở dữ liệu về biến đổi khí hậu:

Quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu (nguyên tắc quản lý, vận hành, khai thác; danh mục thông tin, dữ liệu công bố, cung cấp, chia sẻ; danh mục các dịch vụ chia sẻ dữ liệu; đăng ký, cấp phát, xác thực và quản lý tài khoản kết nối, chia sẻ; quy trình chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu, thời hạn sử dụng dữ liệu sau khi khai thác; lưu trữ nhật ký cung cấp, chia sẻ dữ liệu; xử lý sự cố, hỗ trợ kỹ thuật; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; việc duy trì, vận hành, kết nối, chia sẻ; quyền, trách nhiệm và xử lý vi phạm trong quản lý, vận hành, khai thác hệ thống cơ sở dữ liệu; ...);

Bảo đảm bảo mật, an toàn, an ninh thông tin (nguyên tắc, yêu cầu bảo mật, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin dữ liệu; bảo đảm an toàn mạng; bảo đảm an toàn máy chủ; bảo đảm an toàn ứng dụng; bảo mật, bảo đảm an toàn thông tin dữ liệu; xác định cấp độ và phương án bảo đảm an toàn thông tin; giám sát, kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin cho hệ thống cơ sở dữ liệu; phương án ứng cứu sự cố an toàn thông tin; trách nhiệm bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống cơ sở dữ liệu; ...

Nội dung đề xuất khác (nếu có):